

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỐ ĐÔ

NGỌC KINH
QUYỀN III

Lưu Hành Nội Bộ

In Lại Theo Án Bản 2009

CHIẾU MINH VÔ VI TAM THANH

Đánh máy lại: **Huệ Trí**
Trình bày: **Hồng Lan & Tân Hưng**
Xếp chữ: **H&L TypeSetter**
Đóng tập: **H&L eBooker**
Làm tại: **Chicago - U.S.A.**

NGỌC KINH, QUYẾN III
Di Sản Văn Hóa
Quốc Đạo Đại Đồng

Copyright © 2009 — Chiếu Minh Vô Vi Tam Thanh

CAO ĐÀI HUỲNH ĐẠO
CHIẾU MINH VÔ VI TAM THANH

NGỌC KINH QUYỀN III

NGỌC tòa NGỌC chói NGỌC tòa Minh,
KINH đạo KINH Thiên KINH đạo Kinh,
QUYỀN quắc QUYỀN truy QUYỀN quắc lý,
BA phen BA lượt BA phen trình.
NGỌC dồi NGỌC chuốc NGỌC tồn Ngọc,
HOÀNG trau HOÀNG luyện HOÀNG tại Đỉnh,
THƯỢNG thiên ThƯỢNG hạ ThƯỢNG thiên giữ,
ĐẾ ngự ĐẾ phân ĐẾ ngự gìn.

oOo
Gìn đạo lập thân có tại trần,
Giữ HÒA làm quý để an dân,
Giờ thiên sấp điểm chờ con định,
Phút địa hoát khai đợi trẻ cần.
Vó Ngựa đường dài thay hẵn nghĩa,
Bước Dê dặm vắn đổi toàn nhân,
Nào con trung hiếu rành thông đạo,
Khá tinh cho mau giác mộng thần.

oOo
Thần Thánh Phật Tiên đã xuống rồi,
Chỉ chờ giờ phút đúng đi đôn,
Giang san Đất Việt luôn tài đắp,
Đất nước Nhà Nam sẵn đức bồi.
Ngón xảo dương trần gần nước chảy,
Điêu ngoa tại thế gãm bèo trôi,
Khác chi một giác hoàng lương mộng,
Sụp đổ năm châu có mấy hồi.

oOo

Hồi chuông cảnh giác rạt rào kêu,
Nhưng bị chúng sanh đã bỏ liều,
Chẳng sợ bão bùng khi buổi sớm,
Không lo sấm sét lúc ban chiều.
Đau lòng Trời Đất lời khuyên nhủ,
Xót dạ Phật Tiên tiếng gọi khêu,
Hàng ngũ đạo tâm làm kẽ quỉ,
Đó là có thật phủ phàng xiêu.

oOo

Xiêu vẹo bức màn của thế dương,
Biết rằng Trời săn tấm lòng thương,
Ngàn tai địa ngục lo xâu xé,
Muôn nạn phàm phu liệu chiến trường.
Xương trắng như non con đã rõ,
Máu hồng tỳ biến trẻ đau tường,
Ý Thầy con chẳng xem là đúng,
Tâm trẻ hổ rời việc chủ trương.

oOo

Chủ trương phàm tục đã thành công,
Là bởi đắn đo những cõi lòng,
Muốn thoát hiềm vì thân cá chậu,
Mong ra ngặt bởi phận chim lồng.
Than Trời cho mây rồi đâu có,
Trách Đất thật nhiều rót cũng không,
Lặng hụp biển mê tê tái đợi,
Xuống lên sông khổ gãm hoài trông.

oOo

Trông đợi lợi danh chốn cõi nho,
Lại còn bùa bãi việc thiêng cơ,
Lên non đọc được đôi dòng phú,
Xuống biển thuộc làu ít vẫn thơ.

Tưởng được thành Tiên nâng bạch phuông,
Hay là đặc Thánh đỡ huỳnh cờ,
Nào ngờ tư tưởng không rời tục,
Đã có nhưng mà có bợn nho.

oOo
Bợn nho thành đạo tạo công đầu,
Ai dám đưa ra lý diệu mầu,
Nếu chẳng hạ sanh tài Gia Cát,
Hay là trổ mặt chí Minh Châu.
Hồ NAM kỳ chót phơi gan óc,
Hẹn VIỆT giờ tam trại mật đầu,
Thiện nghiệp săn dành quanh sủ đế,
Dương đòn thành tựu nhứt nhon thâu.

oOo
Thâu thập thế gian lại nhứt gia,
Hồi chuông cảnh tĩnh nước dân hòa,
Tam kỳ mở cửa chào DI LẠC,
Nhị kết gài then đón THÍCH CA.
Tam giáo nhứt đành dành THÁI THUỢNG,
Tứ minh thập cháng đế Linh Tòa,
Vô Thần lắp lủng khoe mình đạo,
Bá Giảm đem hồn xuống giới BA.

oOo
Ba mươi sáu đạo tạo trân cơ,
Thập Nhị Khai Thiên hóa thánh cờ,
Ruộng Thuấn trâu cày, dây trổ lá,
Điền Nghiêu rồng cây, nhả tầm tơ.
Võ Vương bạch ngự, long chu bến,
Ân thọ hắc yên, phụng xuất bờ,
Bốn trấn Chu hầu thâu bể mạnh,
Tám trăm nho áp lãnh thiên tho.

oOo
Thiên Thơ xuống thế gấp đời phiêu,
Dầu đủ kiến văn, lẩm thật nhiều,
Kẻ đạo vô tình, không xét thật,
Người tu bất ý chẳng tường siêu.
Sông sâu rẽ nước thăm ngư phủ,
Núi thăm đốn cây viếng lão Tiều,
Để biết thăng trầm tâm chí sĩ,
Mời về góp mặt khắp quần liêu.

oOo
Liên huyền bát cú đủ mười hai,
THƯỢNG ĐẾ vì thương cảnh đọa dày,
Bút sắt giáng trần, tân, cựu mỏ,
Gan đồng xuống thế, lập Thiên khai.
Quyển Ba Kinh Ngọc không rời chí,
Sách Đạo Minh Châu há bất tài,
Ban bức Chơn Nhơn, sơn thủy khấp,
Cờ vàng vang bóng, thủ Đồng Nai.

Liễn đói Liễn, Ngọc Kinh quyển Ba.

Ngọc chóí sơn lâm, Thánh nhơn hưu tâm
Báu ngọc tồn nguyên, Ngọc Tam Thiên Ngọc
Kinh lòa thủy thổ, đức sanh chí kiếm
Châu hoàn tại bản, Kinh Ngũ Thế Kinh

oOo
Ngọc Kinh chóí lòa, Sơn thủy Lâm thổ
Thánh đức Nhơn sanh, Hưu chí Tâm kiếm
Báu Châu ngọc hoàn, tồn tại nguyên bản
Ngọc Kinh Tam Ngũ, Thiên Thế Ngọc Kinh

Linh văn Ngọc Kinh kỳ ba... Y kỳ Thầy xuất
minh, để truyền cho nhân gian, hầu thấy rõ câu:
Vô Vi bất nhị ngôn, Vô Vi lịnh.
Đã thuyết thì hành, có danh có thật.

Không có những tánh cách như đâu đâu...
Vậy Thầy ban truyền cho Đài Bửu Điện tùy nghi sử
dụng cho đúng nơi đúng chỗ. Ban hành thật đúng
theo danh dự và đạo đức. Chẳng nên bừa bãi như 2
quyển 1, 2, thì có tổn thương cho nền Đại Đạo. Nếu
không có bực biết sử dụng của Báu thì quyết giữ cho
đến khi nào có bực biết dùng mới trao ra.

Tý thời, ngày 25-6 Đinh Mùi (1967)

Nguyên Linh Sắc Vô Vi Chưởng Giáo
THƯỢNG ĐẾ.

BÀI:

*Đời có NGỌC không người tầm ngọc,
Đạo không KINH có óc kiêm kinh,
Thế gian QUYỂN quặc vô tình,
Trần ai BA cuộc chọn linh giáng phàm.
Thiên lý NGỌC hòa chan chói lợi,
Muôn trùng HOÀNG tiếng gọi thiêng liêng,
Hoàn cầu THƯỢNG chí công riêng,
Thâm khai ĐẾ Đạo, Rồng Tiên hưởng phần.
Ban chánh GIÁO, cứu dân cứu nước,
Tăng chon CHỦ cường nhược phân ranh,
Ước rằng HOÀN lại bạch thanh,
Cho đời CẦU tiến thi hành nghĩa nhân.
Ngọc Kinh săn tinh thần bất diệt,
Hằng giúp đời rõ biết khúc quanh,
Hàn ngay thương vết mạnh lành,*

*Nêu cao chủ nghĩa vô tranh thế thời.
Đã tuyên bố một lời Thượng Đế,
Quyết xuống trần, cứu thế kỷ Ba,
Phơi bày chí đức vị tha,
Công bằng bác ái đem ra khóa lòng.
Trời khai Đạo, hóa hoằng vạn chúng,
Đất mở mang thung lũng khắp cùng,
Phật hằng đem kiết đổi hung,
Thánh Tiên thật hiện cần dùng chúng sanh.
Ngọc Kinh nếu người hành đúng lúc,
Thì tức thời hết đục ra trong,
NGỌC KINH là những lý đồng,
Thật là báu sách ngoài vòng bợn nho.
NGỌC KINH xuất thành cơ quốc Đạo,
NGỌC KINH ra gấp bão lan tràn,
NGỌC KINH xoa dịu bạo tàn,
NGỌC KINH xuất xír thiên đàng điền lai.
Hỡi những con trẻ hay Thiên Đạo,
Là của Trời nhầm tạo Phật Tiên,
Các con nghiên cứu hao huyền,
Bao giờ thấy rõ chọn truyền NGỌC HU.
Được may mắn làm người tại thế,
Hữu căn tiền ân huệ biết bao,
Muốn cho toàn hảo về sau,
Con tua thấy trước cho mau mới là.
Nếu các con là nhà triết học,
Lẽ tức nhiên nhở óc tinh hoa,
Trong nguồn triết lý đưa ra,
Uyên thâm thời đợi xứng là Tinh Quân.
Đã thấy rõ nhơn quần xã hội,
Đã nghe ranh bao nỗi âu lo,*

Cũng nên nhớ lại hẹn hò,
Sông mê có bát nhã đò chờ con.
Nơi tâm não vẫn còn giáng ngọc,
Chốn lương tri, sǎn óc châu vàng,
Tại Trần luân có Tiên bang,
Sao con thờ thần bên đàng ngược xuôi.
Sanh tại thế rõ mùi cay đắng,
Sống nơi trần ngọt mặn lầm phen,
Nếu con không phải bực hèn,
Khá tua chấm dứt đua chen thói thường.
Nơi Dù Lý, Văn Vương tạm ẩn,
Đất Tây Kỳ, hương vận nhà Châu,
Tuy nhiên vũ trụ một bầu,
Có thanh có trược hoàn cầu chuyển luân.
Trước dương thế ném từng rượu thánh,
Sau trần gian cạn cảnh cõi tiên,
Nhờ tâm Thuần mới vui điền,
Cây vào bực trí, biết Hiền nhuồng ngôi.
Ấn sàn giả chỉ tôi Y Doãn,
Núi Bàn Khê tường hản Khuong Công,
Những người xây dựng non sông,
Thẩm nhuần hồ thủy tang bồng trải qua.
Tai lóng **được** tiếng gà eo óc,
Mắt thấy rành mới đọc kinh luân,
Những trang tiết tháo siêu quần,
Phải chăng vì đã thẩm nhuần đức ân.
Thầy gọi con đời gần đến mức,
Đạo luôn luôn qui bực hiền nhon,
Quây về một mối chánh chơn,
Thành công thế hệ lắp hòn khắp nơi.
Là danh nghĩa của Trời của Phật,

Chớ phàm phu mất chất thuần lương,
Chiến trường thăm viếng ngũ phương,
Chỉ là đem cảnh máu xương phơi bày.
Dường vạn nẻo chỉ ngay một mối,
Nỡ lòng nào từ chối sang ngang,
Đắng cay con cũng thở than,
Ngọt ngon đời vẫn hoang mang e dè.
Thầy nào khác thân ghe chờ khâm,
Chẳng chối từ lượt đậm trùng dương,
Thương con con phủ nhận thương,
Chỉ còn có cách đoạn trường tỏ phân.
NGỌC KINH BA giáng trần lân chót,
Đường Thiên Khai nhỏ giọt cam lô,
NGỌC HOÀNG THỦQNG ĐẾ thầy phô,
PHẬT VƯƠNG mới có cơ đồ kỳ Ba.
Thiên hòa thế thời chào nhân loại,
Đạo thuận nhân lợi cải cách dân,
Nhơn tâm hòa ý cao thâm,
Tâm ty địa xuất nam mầm LẠC LONG.
Ý lý dụng quay tâm toàn diện,
Sách lượt khai xây kiểng hoàn toàn,
Dân lành chung kiến vê vang,
Thiên cơ hiện xuống tường quang trùng trùng.
Sẽ đem lại một vùng "bất chiến",
Cứu nhơn hiền thực hiện thiêng liêng,
Chúng sanh toàn giải mộng phiền,
Đồng chung thấy rõ, **Phật Tiên hữu hình.**
Nếu chẳng vậy niềm tin tan rã,
Nếu không tròn tan rã cơ thâm,
Còn gì danh dự muôn năm,
Phật Trời đổ thế, truy tâm làm chi?

Dương thế bảo Vô Vi là giả,
 Chúng sanh cho là bã lợi danh,
 Đạo như đường lối cạnh tranh,
 Như non tuyết phủ như gành sóng lao.
 Như dòng nước cánh bèo xuôi ngược,
 Như sườn non lũ lượt chim chiêu,
 Khác chi chất nhưa đôi giày,
 Vô thần luận giải Phật Tiên mơ hồ.
Ngọc Kinh chẳng khác đôi giày vụn,
 Có hay chi có đúng chi chi,
 Nào đâu hơn kém **Huất Trì**,
Giáo Kim nói láo có gì đáng nghe.
 Muốn chiếu tướng nhờ xe cập cổ,
 Cân bí ngay pháo nổ tượng đầu,
 Ngựa hoành đá sī, đúng câu:
 Tướng ra kỵ chốt, lưỡng đầu thọ nguy.
 Hỡi các con, có chi gọi khó,
 Khó là vì chưa rõ thạnh suy,
 Nếu con nhìn tận thế thì,
 Trước làm **Hàn Tín** khéo tùy nhơn tâm.
 Có thiên nghiệp còn làm thế nghiệp,
 Con Cao Đài hùng hiếp Thế Tôn,
 Con luôn chống chế Phật môn,
 Lại đòi cho được Thế Tôn bao giờ.
 Con còn bé đợi chờ con lớn,
 Khi đủ khôn đùa bõn lai Thầy,
 Quên rằng hồi thuở dại ngây,
 Các điều khờ khạt như vầy ai lo.
 Khi đủ trí con cho mình giỏi,
 Lúc thiểu tâm học hỏi ở ai?
 Ngày nay là bực hữu tài,

Con tua nhớ lại bao ngày trước kia.
 Đạo gấp buổi chia lìa toàn diện,
 Đời nhầm con nguy biến khôn lường,
 Khác nào điểm cỏ cầu sương,
 Quốc dân hữu sự quê hương diêu tàn.
 Ngọc Kinh với con đồng hữu lộ,
 Dốc đem kim hòa cổ cho tròn,
Một là nâng đỡ nước non,
Hai là nhắc nhở cháu con lạc Hồng,
Ba xây dựng gương trong thế hệ,
Bốn làm cho bốn bể phục tùng,
Năm cho đời thấy kiết hung,
Sáu nêu cao nghĩa CỦU TRÙNG HIỆP THIÊN.
Bảy hòa hiệp nhơn hiền một mối,
Tám lập thành đại hội Long Hoa,
Chín tròn ý nghĩa vị tha,
Mười đem bác ái lại nhà Từ Bi.
Mỹ Nga sợ gấp kỳ đại chiến,
 Cố tránh những câu chuyện mải vương,
 Gập gành tiền chiến nhiều hương,
 Đảo xuyên ý nghĩa hậu phương kéo dài.
Nga ngán ngẩm trong ngoài nội thể,
 Việc chư hầu chậm trễ khó khăn,
 Nhưng Nga còn phải lo rằng,
 Ván bài thế giới lại găng thêm nhiều.
Nga nêu ra các điều chiến lạnh,
 Song chư hầu có tánh nóng rang,
 Tức nhiên có tối không đồng,
 Muốn lui chẳng lối bốc càng phỏng tay.
 Chia ba khối **độc tài ngầm ngấm**,
 Sẽ có ngày ướt đẫm máu xương,

Chủ quan còn có lập trường,
 Ăn sâu lý tưởng đo lường thời cơ.
 Còn một khối Nga chờ thuận tiện,
 Xuất lộ đâu sẽ tiến thân danh,
 Đó là Trời đã săn dành,
 Dùng phô lực lượng bất thành nay mai.
Lần Sô Viết đổi thay đa chủ,
 Mực **Nga** Hoàng phủ dụ sâu thẳm,
 Nước Nga ba khối mật hành,
 Hai chìm một nỗi dựng thành tối đây.
 Hiệp Chủng Quốc sum vầy ý thức,
 Hợp trợ quân lãnh vực tiền đồn,
 Chung chung sử dụng chuyên môn,
 Nhưng không khỏi cảnh thúc đòn tối đây.
Mỹ lo ngại đủ đầy các lẽ,
 Khó ngăn ngừa chia rẽ chư bang,
 Đông Tây Nam Bắc tràn sang,
 Lớn ròng con nước nguy trang với đầy.
Mỹ vẫn biết Đức đây Nhứt đó,
 Cũng hiểu rành Pháp nọ Anh kia,
 Vô tình Mỹ chịu làm bia,
 Để cho chư quốc giờ khuya nhắm mìn.
 Cơ Trời định thịnh thịnh ai rõ,
 Phải chuyển luân sẽ có nào không,
 Thế nhơn đẫm thấm máu hồng,
 Để rồi xây lại đai đồng nhơn sanh.
 Gom lá rụng lại nhành lại cội,
 Góp bón phân thay đổi sắc màu,
 Xinh tươi là việc về sau,
 Thế gian vạn nhẫn thiên lao mới tròn.
Ngọc Kinh với nước non khắn khít,

Quyển thứ Ba viết lịch trình bày,
 Trời khuya ác ngậm non đoài,
 Nhô cao bóng ngọc tỏa bày thiên văn.
Chúa Trời ngại Sa Tăng lấp ló,
 Nên đã nhiều bày tỏ con chiên,
Chúa luôn luôn nhận thảm phiền,
 Nhượng nơi vui vẻ cho yên dân lành.
Chúa luôn muốn sớm thành sứ mạng,
 Nhưng phải tùy căn bản phó giao,
 Bao lần Ngọc chuốc vàng trau,
 Song con của Chúa ai nào lãnh khai.
Thích Ca Nhị đường lai tam cuộc,
 Đã vẹn toàn ngọn đuốc siêu minh,
 Cứu đời trông sấm tam thịnh,
 Lập trường cho Đạo môi tình thâm niên.
 Thầy giáng bút ngoài quyền **Ngọc Đế**,
 Néo nhơn từ nào nệ ghét thương,
 Thầy đây là những tấm gương,
 Cho con thành đạo nhứt phương Nam trào.
 Con thừa lệnh chia nhau xuống thế,
 Thọ sắc văn lấp bể trầm luân,
 Khi đi hồn hở vui mừng,
 Sao nay thờ thần cầm chừng chờ ai?
 Hay chờ đợi họa tai đem lại,
Chờ **Phật Vương** ra bãi trường "Qui"
 Thương con con lại dễ khi,
Ngọc Kinh **Thầy** hỏi muôn gì hỏi con?
Mặt **trời** **mọc** **tuyết** còn tan rã,
 Trăng chiếu vào cây ngả đá bay,
 Tài chi những lũ lang sai,
 Xá gì thời loạn cân đai nhộn nhàng.

Con chỉ ngó nơi hoàn cảnh tại,
 Con há tường nhân loại tương lai,
 Tiếc chi danh lợi bê ngoài,
 Nơi trong con có thiên tài lo chi.
 Con muốn biết thanh suy bỉ thói,
 Con có tường mòn lợi trường niên,
Khá tua dung nạp sĩ hiền,
Từ nơi thiên ý nối liền Thế Tôn.
 Muốn được xác thi hôn phải giữ,
 Lo cho tròn danh dự thiên phong,
 Luôn luôn kèm hâm tấm lòng,
 Có thiêng liêng giúp tiếng thân nào sai.
Nga liếc Mỹ ai ai cũng rõ,
Mỹ nhìn Nga như ngó chừng nhau,
 Nửa cân tâm lặng khác nào,
 Trắng thì phải bót đỏ hao như thường.
Đã có Giáo thi Lương há chẳng,
 Một đằng lo đằng lảng cho mình,
 E rằng sấm nổ vang thịnh,
 Lôi quanh chớp nhoáng quên gìn sắc không.
 Con đường Đạo ngược dòng bến đỗ,
 Đò Bắc Nam bộ bộ lại qua,
 Làm cho hành khách thiết tha,
 Lái lèo đã hỏng tha ma ghé vào.
 Chi bằng thật tương rau chia sót,
 Để Đạo Đời được bớt đau thương,
 Xoa nhòa giấc mộng thê lương,
 Rõ câu bất chiến quê hương Tiên Rồng.
Hàn gắn lại Nam Tông Bắc Tổ,
 Lấp sông Gianh lập lộ bình thanh,
Bắc Nam Trung một giống lành,

Hòa chung nếp sống vẹn danh Lạc Hồng.
Mỹ Nga định tranh đông tây kích,
 Chư quốc lo vô địch hoàn cầu,
 Chư Bang rốt cuộc về đâu?
 Cũng như nhơn loại đáo đâu nơi nao?
 Phải về với nhân nào quả này,
 Sẽ về cùng chở thấy thâm tâm,
 Về nơi đúng chở sai lầm,
 Mỗi người mỗi chở thắng trầm nhục vinh.
 Đời cố ý vô tình đeo đẳng,
 Bã lợi quyền mang nặng bấy lâu,
 Dở dang giấc mộng công hâu,
Năm Thân cầu gió tại lâu Đông Thiên.
Lãm nhị kiều oan khiên Tào Tháo,
 Thức tam huê Tề Triệu Yên Tân,
Ngụy Hán Sở lại qua phân,
 Trao tay nhà Hồn định phần Tấn Bang.
 Gió Đông Mùi Đại Bang cắt cánh,
 Mưa thu đồn tuyết lạnh trùm bao,
 Nắng chan sương phủ ba đào,
 Nước tuôn sóng vỗ như cháo đời suy.
Thế gian gấp thời kỳ liên đới,
Đã buộc nhau như sợi xích thằng,
 Nhìn lên đã khuất vàng trắng,
 Bức tranh vân cầu xung xăng kéo dài.
 Việc như thế chưa ai nhìn nhận,
 Điều như vậy mà vẫn còn mê,
 Xổ chuồng tung nhảy con Đề,
 Loan rùng thú Khỉ não nè nhó nhăn.
 Cửu Đạo bế thứ tầng đã cháp,
 Nền đức khai ai lập cơ đồ?

Đào sâu cho mẩy mả mồ,
Chôn vùi những họng mưu mô tham tàn.
Ai dám nhận cơ hàn Hàn Tín,
Như Tử Nha nào tính giàu sang,
Bao la cõi tạm dinh hoàn,
Sǎn son bôi má đủ vàng đeo tay.
Ngọc Kinh với điện đài dốt nát,
Thầy Ngọc Hoàng khai thác lối riêng,
Tả ra bốn quyền lưu truyền,
Cho hàng trí thức diệu huyền lý không.
Chỉnh điểm **QUI** thiên phong nam nữ,
Phải buộc lòng Thầy giữ Tinh Quân,
Xóa bôi những vết ố gừng,
Lọc lừa cho được tượng trưng **thay Trời.**
Đạo đổi lối thì đổi thay cuộc,
Cây tay phàm cầm đuốc sáng soi,
Soi chung Hồng Lạc giống nòi,
Rọi Rồng Tiên trước hầu noi đức tài.
Vàng vô lỉm há phai thật chất,
Ngọc lấp vùi nào mất sạch trong,
Tân thơ Mạnh Đức tuy ròng,
A-Man tự phụ Trương Tòng đọc suông.
Nếu chẳng có những luồng đại điện,
Thì bao giờ có chuyện thông minh,
Thế gian mải ngó hữu hình,
Đành quên đi những công trình vô vi.
Thương con chung tiên tri Thầy chỉ,
Xót thế gian cạn lý sâu huyền,
Phó cho DI LAC thay Thiên,
Dem mầm Thánh Đức xuống miền trần ai.
Đào luyện gánh Tam khai Tứ chuyền,

Chọn Cung Ly xây kiến tường hưng,
Năm châu khói lửa tung bùng,
Việt Nam bất chiến Đạo vang Hòa Bình.
Khuyên bảo con mối tình nhơn loại,
Chỉ cách dùng thật ngãi thật nhân,
Mối mong kết quả tại trần,
Long Hoa có mặt phong thần chẳng tên.
Có như thế mới nên đạo đức,
Được như vậy xứng bức Tinh Quân,
Con đứng sấp mặt xây lưng,
Ất cao chí cả đỡ nâng sơn hà.
Thầy muốn thấy chung nhà hòa thuận,
Thầy ước ao xây dựng dung noi,
Để không uổng tiếng con trời,
Không ngoài cháu Phật hưởng thời Thánh Tiên.
Thuần phong săn ba giêng năm mối,
Mỹ tục rành mới nổ danh cao,
Chữ thương là Đạo gặng trao,
Có chi là gọi sắc màu trắng đen.
Con muốn nhận tiếng khen chẳng thật,
Của quỉ ma vật chất đủ đầy,
Là con hiểu sai ý Thầy,
Làm Cha tự lánh làm Thầy phải xa.
Lời Thầy dứt tiếng gà giọng trỗi,
Đêm tàn canh ngừng vội bút nghiên,
Quyển Ba Kinh Ngọc Thầy truyền,
Thật là khoáng hậu vô tiền đó con.
Sau này được nước non minh bạch,
Thì rõ ràng chánh sách siêu nhiên,
Con ơi chờ phụ cẩn tiền,
Cẩn tiền đã phụ khó yên thiên.

Kết thúc Thầy đãng vân lui điển,
Còn Phật Tiên thực hiện quyền ba,
Cạn lời bạch điển lui ra,
Ngọc Hoàng Thượng Đế lân xa bút thắn.

(Trong đêm 29-5 Đinh Mùi, nhầm ngày
6/07/67)

THI LIÊN HUỒN BÁT CÚ:

Nam phuong HỒNG lục trồ sen lành,
Việt thổ QUÂN vàng sắc Bạch Thanh,
Gió ngựa THƯỢNG qua cơn chuyển tuyển,
Chợn Dê TỐ lại buổi Qui Thành,
Tuyết son GIÁO đạo tồn tâm vị,
Hồ thủy CHỦ nhọn tại chí danh,
Nhị đổi TAM khai lai tiết đế,
Tròn gương THANH sứ đáo gương lành.

oOo

Lành thay giờ chót tất vời cơ,
Chánh đại quang minh cả bến bờ,
Thẳng lối năm Châu thâu báu sách,
Ngay đường bốn biển đoạt huỳnh cờ.
Kê vàng trồi giọng bình minh phú,
Thỏ bạc ló hơi xán lạn thơ,
Kinh Ngọc Quyền Ba ra đúng lúc,
Năm Mùi là một đợi trông chờ.

oOo

Trông chờ tiên Phật đến lư bồng,
Phá trận mê hồn tịnh gió giông,
Đón tiếp chúng sanh lành mỹ tục,
Rước đưa Bá tánh vạn thuần phong.
Châu Du ngược gió tan gan sắt,

Gia Các thuận mưa tụu óc đồng,
Giá ngự Thúc Hoàng giang tả ước,
Kinh tương Ngô Quốc, Thục trung Mông.

DẠO VĂN:

Đạo là một phương pháp nêu cao hai chữ TÙ BI gốc để chuẩn thẳng cho ngươn tái tạo kỳ ba...

Vì vậy mà biết bao lần khó nhọc cho các
đấng thiêng liêng, xây dựng đủ mọi lẽ, cố làm cho đời
được sớm mau thức tỉnh mông mê đờ ở cõi tạm trần
ai oan nghiệt. Ý nghĩa của Phật Tiên Thánh, là ý nghĩa
biết thương yêu hòa ái, nhưng vẫn phải tri kỷ và tri
bỉ, để biểu dương chơn lý, và luôn luôn ngăn ngừa
những nhiễu nhương vô ý thức của những kẻ hành
động ngoài chánh lý và lương tri.

Vậy truyền sắc cho các bực Đại Tinh Quân
khá thừa đúng trách nhiệm.

PHÚ:

Trước tình thế đá vàng pha chất trộn,
Sau lý thời thương tổn khá toan lo,
Đạo bộ bè khúc khuỷu bước quanh co,
Đời hồn độn dặn dò tua khéo xử.
Thầy xuống lệnh tinh quân con khá giữ,
Nên tò tường quân tử với tiểu nhơn,
Xét nhơn tình đa oán thiếu thâm ơ,
Nhìn thế thái phi nhơn trong nhứt dịp.

Nay Kinh Ngọc thương thiên cho tái tiếp,
Việc đã tan rồi hiệp của Thiên cơ,
Kiếp làm người đến chết chẳng cho nho,
Căn Xiển Giáo phải chờ noi xiển giáo.
Nhơn hòa, hiệp diệu huyền Trời Phật tạo,
Đức, thiên thời, của đạo nếu thành tâm,

Địa lợi đem ý thức chẳng sai lầm,
Chọn lý tái thâm thâm và Vi Diệu.
Cây cong dọa kinh cung làm tán điểu,
Phụng Hoàng mơ mộng điệu nhánh ngô đồng,
Chữ đạo là ý nghĩa ẩn bên trong,
Cân tơm tất quang phòng cho cẩn thận.
Người tu niệm nên dõi gương bát nhã,
Bực chọn nhơn bất cẩn ắt sai lầm,
Bất chánh không có sẵn tại trong tâm,
Thì chắc hẳn đã nambi ngoài danh lợi.
Tu còn mải chấp các điều liên đới,
Hành vẫn phân món lợi ấy phàm phu,
Chốn thiên đàng quân tử vẫn không nguôi,
Nơi địa ngục tiêu nhơn tu căn bã.
Chỉ có biết mới rành thông đạo cả,
Chỉ có tường thật quả bức linh căn,
Tại phòn hoa xe ngựa chạy lăng xăng,
Chốn thành thị nói năng theo vật chất.
Ai ai vẫn sống sanh trên mặt đất,
Có khác chi lật đật phủ phàng nhau,
Người sai lầm Trời Phật lại xót đau,
Giàu ý của quên mau hồi đưa muối.
Ai quên phận mày râu đi nhẫn nhui,
Ai cho mình lòn cúi buối chợ đông,
Ai thương dân mòn mỏi lưng tròng,
Ai ghét chúng một lòng sanh hai dạ.
Ai mang nặng những điều gieo hậu quả,
Ai giúp cho thiên hạ được vui tươi,
Ai buồn vui rồi vẫn miêng cười,
Ai dám nhận thói hư và tật xấu.
Ai dám chắc mình còn cho tới Dậu,

Ai tự mình giải phẫu hội Long Hoa,
Ai là hàng môn đệ **Phật Thích Ca**,
Ai là bức bảo ta gần **Di Lạc**.
Ai là thiện còn ai là gian ác,
Ai là hồn, ai xác của thiêng liêng,
Ai vô duyên, ai lại bức hữu duyên,
Ai phàm tục, ai Tiên ai xứng Phật.
Ai xảo trá còn ai đầy chon thật,
Khá biện minh vật chất với tinh thần,
Ai Thánh Tiên, ai lụy chốn dương trần,
Ai vẹn nghĩa toàn dân cần biết rõ.
Hồng Quân Lão được Trời giao phó,
Giáo Chủ toàn lớn nhỏ đại Tiên Thiên,
Nhứt Nhị Tam cầm vũng mối mang giềng,
Đạo giờ chót truyền hiền không truyền tử.
Tiếng Nghiêu Thuấn rạng nêu đầy trang sách,
Chí lương hiền danh dự chẳng mờ lu,
Đó là trước đã có công tu,
Sau đắc đạo đèn bù nên thực tế.
Minh Quân muốn ngộ phùng trang khanh tể,
Chúa Thành Thang làm lẽ giả sần Y,
Đất Tây Kỳ đã nói rộng quê vi,
Đặng đàn bái và tá thi nhược thủy.
Lưu bang chôn Thực trung tâm cố lý,
Nước Tân Bang Sở trị dũng lôi thịnh,
Nhờ **Trương Lương** chẳng quản bước sân trình,
Theo Hán Tín cứu tin cho Hồn Bái.
Một hồi trống, tóm thâu xong ba ải,
Một tiếng chiêng, đem lại nghiệp vương đồ,
Cướp nghiệp Tùy, **Hóa Cập** tự mưu mô,
Ý sức mạnh **Thành Đô** cô thế tử.

Lý Ngươn Bá nhứt hùng đường hổ cứ,
 Tây phủ Tân Vương Tử tú minh sang,
 Trong nghĩa nhân há ngại tốn muôn vàng,
 Kính nghĩa sĩ bảo toàn cho tổ quốc.
Trạng Trình đọc lâm thiên thơ Thái Ất,
Lương Đắc Bằng nhơn vật chẳng tham lam,
 Tiếng Tiên Tri bền vững tại nơi phàm,
Bạch Long ngự, Tiên am còn dấu tích.
 Thiên chuyển đạo nhơn sanh tâm Phật lịch,
 Thế lay đời sở thích tạo căn cơ,
 Tánh thiêng liêng, chẳng luận đêm thời giờ,
 Tá phàm tục, thùa cơ từng giây phút.
 Nước còn phải khi trong và khi đục,
 Nhà lầm phen, có nhục tất có vinh,
 Đạo tu hành biết khử ám hồi minh,
 Trang trung hiếu, hiếu minh lo súr mạng.
 Buổi đạo khó, người chọn đúng chán nản,
 Cơn đời suy kể lý hản sâu xa,
 Khá nhận rành đâu Phật lại đâu ma,
 Đâu chọn chánh, đâu là nơi thật giả.
 Đã dành phận tu hành nhờ công quả,
 Nhưng biết rằng, phước họa đã dành riêng,
 Đường chánh minh, rõ thấu được cơ huyền,
 Bực hữu chí niềm riêng Trời Phật thấu.
 Lòng bao nỡ dấn thân vào cá chậu,
 Dạ sao dành nung nấu chõ chim lồng,
 Đức trau đời, đượm thâm cả non sông,
 Tài uốn nắn, mặn nồng gương kim thạch.
 Hợp thức hóa nhờ nêu cao chánh sách,
 Chung tinh khai, cây vạch một con đường,
 Phật đã thành, chói sáng khắp muời phương,

Trời hằng chánh rời đường toàn chín hướng.
Trời Trăng chiếu, **Luồng Nghi** cao vạn trượng,
 Bốn mùa khai, **Tứ Tượng** cả muôn lằn,
Bát Quái chia, mười sáu cửu thiên văn,
 Hậu thiên chất, hiểu rằng Tiên Thiên lượng.
Ngọc Kinh nền đạo đồi tròn lý tưởng,
 Đã có câu đệm hậu để qui tiền,
 Và có khúc rước tiền về cửa hậu,
 Thì về sau cộng hưởng phước thiên nhiên.
Nam Trung Bắc Ba ngôi thành hoán đầu,
Xích Huỳnh Thành chung đậu cả cơ huyền,
 Xuất Tam Tài ta thế Thánh Thân Tiên,
 Trước cảnh loạn, sau yên do điệp sắc.
 Nhìn hoàn võ, đang trong cơn nghèo ngặt,
 Hàng ngoại bang giá đắt biết là bao,
 Nhưng lạ chi nắng hạn có mưa rào,
 Để thế sự đề cao gương Trời Đất.
 Hòa nhơn loại, cốt tâm nguồn thật chất,
 Hiệp thế tình, tiêm tất đắng minh thiên,
 Thuận chúng sanh, gầy lai mối thâm uyên,
Vui nhơn thiện, dựng giềng tường bác lâm.
 Việc phú quý phù du trông một đám,
 Nở rồi tàn, ai dám chắc dài lâu,
 Vùi xác thân, lòng đất vẫn chôn sâu,
 Còn chẳng nhỉ, chỉ còn câu ác thiện.
 Nhận lý tại, nhơn tâm tua quán xuyến,
 Nhìn hiện tình, tiếp diễn mãi không ngưng,
 Phú dứt câu, nghiên bút Lão tạm ngừng,
 Chúc năm chữ, **Chấn Hưng Nền Đạo Đức**.

Hồng Quân Thượng Tổ

THI BÁT LIÊN HƯỜNG:

Thế thời DI chánh DI thời cường,
 Tình lý LẠC tâm LẠC vận trường,
 Đất nước CHỦ hòa CHỦ nước mến,
 Quê hương NGƯỜN ái NGƯỜN dân thương.
 Biển châu THÁNH vị THÁNH nhơn thạnh,
 Non Ngọc ĐỨC danh ĐỨC nghĩa cường,
 Thanh đậm PHẬT Trời PHẬT thanh đậm,
 Đường trần VƯƠNG giáng VƯƠNG hiền vương.

oOo

Vương nghiệp lập, trường trạch đức ân,
 Cơ đồ đạo đức xuất huyền nhân,
 Thương thông phật thánh thu hoàn võ,
 Hạ đạt Thần Tiên nhập thế trần.
 Pháp báu là tâm, tâm hậu tấn,
 Phù linh bởi đạo, kiếm tiền thân,
 Dao viên tán loạn, kỳ thâm mảnh,
 Kết quả Dậu Thân tại ngoại Dần.

oOo

Dần dần sanh chúng rõ cao sâu,
 Tiên Phật há không đủ chước mù,
 Võ Ngực thư hùng qua tử lộ,
Đường Dê quyết liệt đáo nấm châu.
 Giàu mưu sán đạo, Tam Tân khiếp,
 Có kẻ trần thương, Sở Bá rầu,
 Thanh thế Hồn trào, cao tiết thú,
 Vô tình phàng phủ, Vị Vương Hầu.

oOo

Hầu Vương tiếng đế vê oai phong,
 Trí vật tri nhơn bất hản lòng,

Hàn Tín hữu tài không được hưởng,
 Lưu Bang vô đức có đền công.
Hậu sanh Gia Cát danh Long Ngọc,
 Tiền trổ Trương Lương tiếng Tử Phòng,
 Thấy điếu khóc Ly nguy Bạo giá,
 Nghe Hoàng Phụng lành, biến toàn đồng.

oOo

Đông đô, chẳng nại, bước gió giông,
 Tây phương tìm tới, há nao lòng,
Huyền Trang thọ điệp, gìn Tam Tạng,
Hành Giả lãnh văn giữ Ngộ Không.
 Kim Các tuyết xoay, lay cội Bá,
 Sư Đà sương chuyển động cây Tòng,
 Kim Thuyền thác xác, nào ai rõ,
 Đầu chiến ngoài phàm, đủ lục thông.

BÀI:

Vâng Thượng Đế Huyền Thiên mang hiệu,
 Thọ Sắc Trời hiệu triệu linh căn,
Quyển Ba Kinh Ngọc lập văn,
 Khi đời đại chiến chớp giăng hoàn cầu.
 Tam thập lục luân châu giáng thế,
 Chiết phân ba, chuyển thế Ngọc Hoàng,
 Hiện thân Di Lạc trần gian,
 Phật Vương là hiệu, Minh Hoàng là danh.
 Tam Tòa Giáo đồng thanh tiến cử,
 Phật Như Lai, danh dư trợ ngươn,
 Thánh Tiên toàn hải khắp sơn,
 Rập nhau đề bạt linh chơn của Thầy.
 Trước hai ngàn, hiệp vây đại hội,
 Nơi Linh Tiêu thúc vội Hạ Sanh,
 Biết rằng quỷ quái cạnh tranh,

Đi thì bao nỡ ở đành hay sao?
 Các Tinh Quân xen vào thúc hối,
 Cùng với Thầy lo hội Long Hoa,
 Trên thì săn bế Thiên La,
 Dưới giăng địa võng, Tinh Tà phải kiêng.
 Thầy lãnh lệnh xuống miên dương thế,
Chờ đúng ngày khánh tế triều Bang,
 Đầu Thầy đội nặng Thiên Hoàng,
 Vai mang dương thế, vai quàng kinh luân.
 Bàn tay tả Thầy nâng Án ngọc,
 Hữu trâm yêu nắm đốc Long tuyền,
 Trước sau mang chữ Bảo Thiên,
 Tai nghe mắt ngó nhọn hiền Tinh Quân.
 Tâm luôn nhớ, chín tầng lời lẽ,
 Tánh há quên, tiếng mè dặn dò,
Huyền Thiên con chớ nhọc lo,
 Ngư Ông làm được, Ngao Sò sơ chi.
 Con vui lụ cung ly chờ Mẹ,
 Khá an lòng, mọi lẽ đón ngăn,
 Thiên cơ cần phải nhớ rằng,
 Thành công trong loạn nói rằng Tiên tri.
 Nên nắm vững **Tù Bi Bác Ái**,
 Cố giữ gìn tay lái chờ lời,
Điều chỉ đã có Phật Trời,
Biết rằng có cảnh đạo đời ngạnh ương.
 Đạo rõ được, thâm tường cảm thống,
 Đạo là thương là sống muôn đời,
 Đạo là đường lối của Trời,
 Muôn thu không đổi, không đổi nơi đâu.
 Đạo chung cả Phật Tiên nhờ Đạo,
 Bực chí tài đảm bảo do noi,

Nhơn tâm biết đạo Phật Trời,
 Mới đem căn bản cứu đời xưa nay.
Ngọc Kinh với lời ngay tiếng thẳng,
Ngọc Kinh và đúng đắn trình bày,
Ngọc Kinh nào có lá lay,
Ngọc Kinh cùng với ngày mai hữu tình.
Ngọc Kinh với thanh bình húm hẹn,
Ngọc Kinh không thùa thẹn với lòng,
Ngọc Kinh là của núi sông,
Ngọc Kinh là của tấm lòng vị tha.
Ngọc Kinh của nước nhà dân Việt,
Ngọc Kinh hăng cương quyết một câu,
Ngọc Kinh nào có mưu cầu,
Ngọc kinh chỉ biết khóa sầu ban vui.
Ngọc Kinh ném đủ mùi cay đắng,
Ngọc Kinh đầy nồng mặn chát chua,
Ngọc Kinh chẳng bán chẳng mua,
Ngọc Kinh đâu phép đâu bùa làm mê.
Ngọc Kinh chỉ đường về Cực Lạc,
Ngọc Kinh lo khai thác phàm gian,
Ngọc Kinh màu trắng sắc vàng,
 Hòa nhọn hiệp nghĩa với hàng chon nhọn.
 Đầu xa cách thiên sơn vạn thủy,
 Vẫn còn nghe rèn rỉ bên tai,
 Những câu đạo đức cảm hoài,
 Những điều lành mạnh dẻo dai không rời.
 Nghe Tinh Vệ ven trời tìm bạn,
 Thấy dã tràng hiệp đảng cát xe,
 Vì chung nước lớn không đè,
 Rã tan theo nước sụt sè tiếc công.
 Đã thấy rõ những giọng thác lũ,

*Chảy theo nguồn, qui củ khó xé,
Huống chi tu niệm bện bè,
Không ngăn không nắp không đè phân minh.
Có phải chẳng tự mình bôi xóa,
Cố tự gieo hậu quả cho thân,
Thì đây là bảng Phong Thần,
Chờ người bất đức, bất nhân ghé vào.
Kẻ gian ác chuốc trao lời nói,
Bực thẳng ngay, chẳng khôi nghi nan,
Nhơn sanh có những cảnh hoàn,
Vậy nên mới gọi trần gian hay lầm.
Đạo nhứt tánh nhứt tâm nhứt trí,
Còn lầm khi tà mị xen vào,
Day rằng cố gắng chùi lau,
Mỗi giờ mỗi định tránh giao động thường.
Vô ý thức lót đường oan uổng,
Kém xét suy độ lượng phai tan,
Những nơi tráng lệ huy hoàng,
Thường hay có những hoang mang đem vào.
Day khuyên con thương nhau làm gốc,
Chớ lợt phai sở học của mình,
Là câu vỗ niệm đinh ninh,
Tự nhiên hữu niệm nơi mình chẳng xa.
Thiếu chi bức bối ba triệt giáo,
Còn bị **Thân Công Báo** gạt lưỡng,
Điều này Thầy chịu vô phương,
Người tu nhận lấy tai ương khổ cùng.
Con cùn nhõn hãi hùng kỳ nhỉ,
Nay cùn toan đấu trí kỳ ba,
Ngàn trùng tranh chấp trao ra,
Huỳnh Hà Hồng Thủy Hồng Sa cản tầm.*

*Thương sanh chúng đìa đầm giọt lệ,
Cảm nhơn loài trông thế hệ chung,
Tha ma hoang vắng lạnh lùng,
Lại thêm chiến trận thư hùng khắp noi.
Long Hoa diễn tối bời xương máu,
Vạn linh khai, đời đạo ủ ê,
Lố lăng hết Sở đến Tề,
Thầy kêu con chẳng chịu về phải mang.
Thầy xuống thế phải mang cô lẽ,
Vì nhiều con ra vè trớ trêu,
Bất tuân pháp luật qui điều,
Lòng Thầy rào rạt đâm chiêu đo lường.
Các chư quốc chiến trường thúc đẩy,
Khắp lân bang đã thấy cuối cùng,
Thứ ba nguyên tử nổ bùng,
Vang rèn khinh khí, rẩy run hoàn cầu.
Làm kính khủng khắp bầu vũ trụ,
Làm vạc xiêu cảm tú giang san,
Làm cho cõi tạm dinh hoàn,
Phải dành sụp đổ bên đàng vắng tanh.
Gặp gió bắc sương mành tuyết giá,
Triệu chứng gây hiệu quả lạnh run,
Thiên cơ biến ảo vô cùng,
Thủ thành bất chiến một vùng địa linh.
Diễn cao thiên xuất minh ngăn đỗ,
Thế giới nhìn cái dở thật hay,
Vẫn không ỷ thế cậy tài,
Nhưng mà có đủ ân oai cứu đời.
Cả chư quốc rã rời khôi giáp,
Tất toàn bang đều đạp lửa than,
Thất thanh kêu cứu kinh hoàng,*

Thế cùng lực tận kiém đằng thiêng liêng.
 Gần đến lúc mật truyền biện pháp,
 Cho nhơn hiên tự ráp chơn linh,
 Những con đúng đắn điển hình,
Qui Thành yếu lý siêu hình giáng ngay.
 Kết luận câu điển hoài huỳnh xuất,
Di-Lạc chào **Thánh Đức** Minh minh,
 Siêu quang Thầy ngự bút huỳnh,
 Dứt lời trở lại Thiên đình Ngọc Kinh.

Pháp Đàn VÔ VI - Đàn tiếp điển:
 Phổ Hành Chơn Quân
THI BÁT CÚ LIÊN HOÀN:
 DIỀU ý THIỀN Cơ NGỌC giáng sanh,
 TRÌ tâm ĐAO pháp KINH lai thành,
 KIM hồi VÔ niêm QUYẾN tròn nghĩa,
 MÃU đáo VI truyền BA vẹn danh.
 VÔ thủy MINH minh THIỀN giáng đế,
 CỰC son THIỀN định KHAI còn dành,
 TÙ hòa ĐẠ I thế ĐẠI Đồng chiểu,
 TÔN hiệp NGHĨA chung ĐAO bạch thanh.
LIÊN HOÀN:
 Thanh thiên bạch nhựt nhút đài trang,
 Huỳnh mẫu chiêu chương vị thế hoàng,
 Độc nhẫn xa đà Nam tái Hồn,
 Tam mi cân thủ Việt hồi loan.
 Hồng ly thổ tảo, vân huỳnh tụu,
 Thanh tốn mộc linh, vũ ngự an,
Bá Đạo tương tranh, giành bảng hổ,
Nhứt Vương bất chiến, giữ ngôi vàng.
 oOo

Vàng nhờ sông lê ẩn cơ thiêng,
 Ngọc cây sơn dầu, đợi pháp thiền,
 Nước chảy há mòn thân bác lãm,
 Non chày nào mỏi phận thâm uyên.
 Tam khai định đế, hoàn quyên thánh,
 Từ chuyển đồ vương xác quốc Tiên,
 Xử sự thân nhân tân tuyệt hiếu,
 Thành gương Nghiêu Thuấn đáp lương hiền.

oOo

Hiền thần ẩn tánh, lánh danh nho,
 Trung nghĩa bần thanh giữ cõi bờ,
 Thiên ý giáng trần ban báu sách,
 Nhơn tâm tại thế lãnh thiên tho.
 Vui chờ nước nhược, lay hồn phuường,
 Toại đợi non côn chuyển phát cờ,
 Lùm đỗ thử kim, tiêm tát thủ,
 Chỉ trong kẻ tóc, lẩn đường tơ.

oOo

Tơ vò vương buộc cả chục châu,
 Chỉ nhân tịch chǎn, Mỹ Á Âu,
 Pháo đỗ lượt xông lòng sát tượng,
 Xe xanh cập cổ dạ tượng đầu.
 Ngựa về ngăn chốt qua sông bạc,
 Tướng lại sang ngang, sĩ chặn cầu,
 Mùi vị cảnh đương cường dũng lực,
 Thân "danh tình cuộc" nhược yêu cầu.

Từ Tôn Vô Cực Ngọc Kinh Quyển Ba, Mẹ
 thiện gửi các con nam nữ nơi trần thế. Vì các con cũng
 đã biết và thấy rằng:

Đời không Đạo khó tường câu chân lý,
 Đạo chẳng Đời chí sĩ sẽ về đâu?

Nhứt là những con Nam Nữ... đã có mang danh dự *Tinh Quân* và *Huỳnh Hoa* của *cơ Tuyễn* và *cơ Qui*, đã gọi là có tên tuổi minh định nơi Ngọc Kinh ở hai quyển: 1, 2 của Đạo. Có lăm khi một được, hai được; khi đến ba lại là đổ hương đi, của các *Tinh Quân* Nam Nữ, *Tinh Quân* và *Huỳnh Hoa*. Là vì còn ghi vội câu *Tinh Quân* 18, và 46 - Đời nhà Tùy - còn *Huỳnh Hoa* sớm nở tối tàn.

Đúng ở theo thời tuyết phủ phàng ghi trên. Mẹ chỉ than thở thương xót các con nhưng lượng Từ Bi Mẹ nào phiền trách. Mẹ chỉ lo cho các con từ sự thử thách của Thiên Cơ, nhưng cuối cùng các con vẫn bước trái ngang của thiên cơ thử thách mà không đủ nhẫn để chịu, thì đã bất thành.

Việc các con làm, lúc nào các con cũng bảo là đúng, là chánh, nhưng sự đúng đắn và chánh đại đó của các con tự ý tô điểm cho nhau mà thôi!

Vậy Mẹ hôm nay khuyên các con khá kiêm điểm lại, chớ nên quá tự phụ mà phải chịu khổ mạng sau này.

Khi đến việc ăn năn đã muộn. Mẹ ước muốn các con Nam Nữ gìn tròn sứ mạng, đời đạo sạch trong, tấm lòng giàu thanh bạch.

Mẹ Diêu Trì Kim Mẫu

BÀI:

VÔ Vi với hữu vi hình bóng,
CỰC chí lo ngàn dặm sơn xuyên,
TÙ Bi hàn gắn mối giềng,
TÔN nghiêm con chẳng giữ truyền lời răn.
DIỆU ý thức con phảng chẳng nể,
TRÌ chí tâm tiếng kê lời kinh,

KIM tiền sử dụng bất minh,
MÃU đau dạ mẫu, con mình bất tuân.
Nay cõi trước lửa hừng cháy vội,
Là dọn đường cho hội Long Hoa,
Dạy con kiên nhẫn thuận hòa,
Để cho sáng tỏ kỳ ba thiên thời.
Con tự ý theo đời bỏ đạo,
Lại vô tâm kiêu ngạo đủ điều,
Tinh Quân là những mục phiêu,
Chỉ tu mới đạt các triều Thuấn Nghiêu.
Các con cho là điều mơ mộng,
Chỉ bo bo lóng sóng lợi quyền,
Áp ôm những cảnh tư riêng,
Quẩn quanh tiền của tại miền trọc ô.
Đạo cứu đời điểm tó sông núi,
Đời cứu đạo là buổi ngược giòng,
Con ơi học đạo cho thông,
Làm sao lệ chẳng đoanh tròng đây con.
Việc láng giềng nhìn con han hối,
Cả xóm chòm, ngó với thăm lom,
Thấy con vẫn mải ngủ mòn,
Tiếc công chờ đợi, ngó dòm bấy lâu.
Còn chi dịp đối đầu tả hữu,
Còn chi mâm đại thủ thật siêu,
Sao con nhăm mắt đánh liều,
Làm cho Mẹ chịu cô liêu não nùng.
Tịnh Sơn Đỉnh một vùng sơn thái,
Sơn Liên Đầu mây giải thủy ba,
Phùng sơn, hiểu lý chon hòa,
Con ơi còn đó, chờ ra bao giờ.
Một nghĩa vụ đúng giờ kim chỉ,

Một nhân hành cũng quý cũng xong,
Một nhân cương kỷ giống giòng,
Một nền thánh đức một lòng xâng cao.
Một lầu sóng đù xao động biển,
Một mức giông đã chuyển đầu non,
Một đời giao phó cho con,
Một cơ đạo đức như hòn núi linh.
Một nam tử giữ gìn vẫn chánh,
Một quần thoa bảo lãnh toàn chơn,
Một tay dập tắt căm hòn,
Một dây một phím một đòn Bá Nha.
Một ông Phật, một ma, một quỷ,
Một thời cơ một kỷ một nguyên,
Một đường phụng võ sơn xuyên,
Một minh tà chánh, mệt truyền linh căn.
Một Chúa Trời, Sa tăng muôn đảng,
Một Phật Vương, cả vạn Minh Vương,
Một nơi gây hấn chiến trường,
Muôn nơi lửa khói máu xương chất chồng.
Một cháu Lạc dày công tu niêm,
Một con Hổ nhân điện Huyền Thiên,
Một lời Mẹ đoán tam niên,
Mùi Thân Dậu có con hiền chờ xem.
Có một con lâm lem bùn uế,
Nhưng sau này bảo vệ long xa,
Thanh khôi Huỳnh giáp trào ca,
Kim thương, biêu mả Tào-A kinh hồn.
Còn một con khuê môn bất xuất,
Được trợ trường thánh đức oai phong,
Nữ nhi giáng thế giáp hồng,
Thái Âm tánh vị, tài ròng lược thao.

Mong cứu văn thái trào đời trị,
Đã lắm phen thiên ý nhọc nhằn,
Những con có đủ linh căn,
Mới tròn thiên quả san bằng đau thương.
Hàng Thánh Tướng nam phương góp mặt,
Lê Lý Trần Nguyễn đắc xác thân,
Hồ Tôn Trịnh Phạm Phan nhơn,
Đinh Huỳnh Châu Đỗ Đào đơn Võ hời.
Nhị Trung Vương có rồi thân xác,
Triệu Trịnh Nương sanh hoạt vê vang,
Huyền Trân Công Chúa bốn hoảng,
Ngọc Hân Ngọc Huệ chung nàng Ngọc Du.
Huỳnh Công Đức triều phu nhà Nguyễn,
Dùng họ vua vinh hiển chẳng lâu,
Việt Nam Ngũ Hổ đứng đâu,
Tiền quân sứ mạng thiên chầu hậu niêu.
Đỗ Thành Nhơn cao siêu khí vĩ,
Gặp nghi nan, đành bỏ hò qui,
Nhàm con Vua Chúa ô tỳ,
Nay đâu thai lại, tam kỳ Thanh Long.
Võ Tánh vốn Gò Công Hắc Hổ,
Xưa Nguyễn trào thi đỗ võ khoa,
Ấn ban Phò Mã hậu hòa,
Lệnh ban tái tiếp thuận đà trời nam.
Lê Văn Duyệt chuyển tai nũa Thánh,
Bạch Hổ Tinh là chánh nguồn Vương,
Nay lịnh tái lại Việt đường,
Nam phương Ngũ Soái thiên vương tam kỳ.
Nguyễn Hữu Thoại vô vi thiên hóa,
Nên kỳ nhì phò mã Nguyễn Vương,
Ngọc Hầu lãnh chức uy trương,

Lịnh ban tại thế đại cương giáng trần.
Tôn Thất Hội vì dân vì nước,
 Chí trung cang chua được thường công,
 Nay cho trả lại đúng giờ,
 Họ Tôn mượn lại lượng hồng xác thân.
Nguyễn Văn Thành hữu ân vô oán,
 Chịu nghi làm thọ án tử qui,
 Nay ban sắc lệnh đúng kỳ,
 Lấy Châu làm Tánh thật thi chọn truyền.
Châu Văn Tiếp nhị thiên hưng cảng,
 Xưa Châu trào tôn trảng **Ngụy Bôn**,
 Tiên phuông oai vĩ kinh hôn,
 Huỳnh Phan hồi vị nan Tồn họ Châu.
Lê Văn Quân đắp câu thánh trí,
 Dõng Nam Công quý vị gì hơn,
 Vẫn còn thiếu nợ giang sơn,
 Được giao chiếu chỉ tự hùn họ Lê.
Bắc Bình Vương, Hô về Trần sĩ,
 Nguyễn Huệ danh ngũ vị Tử Tư,
 Thiên Vương ngọc sắc Minh Từ,
 Đông phuông thanh điệp phò người Dương Lai.
 Hữu ngươn Thiên tuyển khai Đại Đạo,
 Thi, chánh **Qui nhơn** bảo dung hòa,
 Xuất huyền Thánh địa hùng ca,
 Một Khuê lan, cảnh sơn hà Rồng Tiên.
Bình Định Vương căn tiên Thát Tháp,
 Lý Thiên Vương điện ráp nê cung,
 Non lam tỏa lược thao hùng,
 Nhà Nam tam tái thủy chung hậu tiền.
 Lý Thái Tổ đởm huyền pháp sách,
 Nằm Phật gia rọi rạch cơ đồ,

Lý về đúng Lý nam mô,
Thích Ca thành đạo Gia Tô cứu đời.
Sư Vạn Hạnh trợ thời nhà Lý,
 Rõ tiền căn xét kỹ **Châu Công**,
 Gãm Lê Long Đỉnh ngược lòng,
 Giúp cho Công Uẩn đỡ rồng lên ngôi.
Trần Quốc Toản tuổi hời niên thiếu,
 Võ khúc quân đã hiểu lược thao,
 Cứu dân nâng đỡ nghiệp trào,
 Nay cho hạ thế anh hào toàn minh.
Phạm Ngũ Lão, Tinh Tinh trí dũng,
 Tá Quốc Trần hành đúng kiêm cung,
 Nay đây tái xác **Phạm Tùng**,
 Minh thông cửu điểm phạm phùng phạm gia.
Trần Khánh Dư biết ta biết kẻ,
 Nhân Huệ Vương san sẻ nghiệp Trần,
 Vững bền hai lối quốc dân,
 Trần Tâm, Trần Lý, Trần thâm diệu huyền.
Trần Bình Trọng tiền duyên đáng kể,
 Thủ Chân Tinh tái hạ kỳ ba,
 Hiện nay tại nước non nhà,
 Có Trần Bình Trọng sắp ra chào đời.
Hưng Đạo Vương được vời thiên ý,
 Qua kỳ hai ẩn sĩ tu hiền,
 Đó là Ngọc Đảnh Đại Tiên,
 Trong hàng thập nhị giáng miền phò Huynh.
 Đã xứng bức Long Hình hổ xác,
Thập Nhị Huyền Công đạt vẻ vang,
 Kỳ ba chiếu diệu nam bang,
 Trợ ngươn Thánh Đức mở mang thế thời.
 Các con rõ những lời của Mẹ,

Đã Mẫu Từ đâu lê day suông,
 Các con là những vai tuồng,
 Nếu không trách nhậm đáng buồn thiêng liêng.
 Nhớ tiên tri "tam Tiên nhút Phật",
 Ban lưỡng tinh vật chất tinh thần,
 Con ơi ráng biết chí nhân,
 Rõ trông sử dụng phần không như.
 Bên nữ phái, danh từ rất kém,
 Rồi được phân, chẳng em đau lo,
 Phần đông phía nữ khó dò,
 Thương thì rất vội ghét to bão bùng.
 Tuy cũng được trọng dùng song ít,
 Phải tùy theo lý lịch giáng sanh,
 Lụa toàn những bức khúc quanh,
 Tên ghi trang sử mới lành mạnh ngoan.
 Còn phần đông hành chọn tu niệm,
 Để hưởng phần quan điểm đổi tâm,
 Cũng là ít có phong thần,
 Được câu hưởng phú là phần quàn thoa.
 Lời Mẹ cạn canh gà trôi giọng,
 Gát bút nghiên lô bóng thái dương,
 Đã qua bóng tối đêm trường,
 Dứt lời VÔ CỰC lên đường thiên nhiên.

Diêu Trì Kim Mẫu

Pháp đàn VÔ VI - ĐÀI TIẾP ĐIỂN

Phổ Hành Chơn Quân

Tý thời ngày 26-5 Đinh Mùi nhầm ngày

3/7/67

Vì dân đạo phải biết dân vì,
 Khi nước đổi tướng nước có khi,

Cứu thế, thế thiên thiêng đạo cứu,
 Vô Vi thật tế nể Vô Vi.
 Trời Nam phải biết nam Trời thế,
 Thì Việt cần thông Việt đất thì,
 Ở cảnh lo toan cho cảnh ở,
 Đi ra liệu tính rõ ra đi.

oOo

Đi trong bốn biển vẫn còn đi,
 Tùy cuộc đảo xuyên mãi mãi tùy,
 Thế sự bao lần phân sự thế,
 Nguy lâm mấy lược vẫn lâm nguy,
 Mãi ra thơ được ra thơ mãi,
 Kỳ chót phú trao chót phú kỳ,
 Hạ mãn Thu về Đông lai Hạ,
 Tri hành đạo đức tựa hoài tri.

oOo

Tri tần VĂN hiến mấy ngàn năm,
 Thấy nổi XƯƠNG phơi khó đứng năm,
 Ngán đợi ĐẠI hòa ra mặt nhé,
 Muôn chờ ĐÉ hiệp thuận nhơn tâm.
 Đông tây GIÁO vận Long Hoa trổ,
 Nam Bắc CHỦ trương Đạo Đíct mà,
 Kinh Ngọc TAM tròn non nước Việt,
 Sách vàng TÒA vẹn thế gian tầm.

oOo

Tâm đạo Thiên Cơ cố gắng tầm,
 Châm phương quyết sách, rạch phương châm,
 Đạo cao còn có ma cao Đạo,
 Lầm tưởng phải mang bối tưởng lầm.
 Ngụ thủy tưởng phùng trùng ngụ thủy,
 Lâm tòng đã đến, đến tùng lâm,

Chỗ nơi chưa định, định nơi chỗ,
Bầm dập thiêng liêng nổi dập bầm.
oOo
Bầm gan tím ruột nuốt gan bầm,
Tâm lý của đời, đạo lý tâm,
Đứng ngó đau thương, đương ngó đứng,
Nằm trong thời thế, mỏi trông nằm.
Hở môi răng lạnh, đành không hở,
Câm đi bao nỡ chịu đi câm,
Chẳng thương nào rõ dân thương chẳng?
Dầm lệ mờ rơi lệ mãi dầm.
oOo

Dầm chan suối lệ cứ chan dầm,
Năm tháng dập dồn tối tháng năm,
Điếc chẳng nghe, nhưng nào phải điếc,
Câm không vẫn chịu đó là câm.
Nhọc nhăn chi xá thân nhăn nhọc,
Xãm chiếm đã đành phận chiếm xâm,
Thú có chẳng ai cay đắng thú,
Trầm luân nào quản buổi luân trầm.
oOo

Trầm luân có lúc hết luân trầm,
Tâm tối rồi đây chẳng tối tâm,
Kiếm được lại quên nên khó kiếm,
Tâm không đúng nhớ chờ lo tầm.
Lai qua nẻo thế nhiều qua lại,
Ngâm ngâm lối đời ngầm ngán ngầm,
Khó dẽ tự ta la dẽ khó,
Tâm không còn đó, có lương tâm.
oOo

Tâm đời tâm đạo cũng là tâm,

Tâm kiém lôi ra, khá tự tầm,
Giếng lặng mưa to, thêm lặng giếng,
Thâm dò cho mấy rót rồi thâm.
Xảo ngôn cho lầm rồi uyên xảo,
Bầm biếm cuối cùng lại biếm bầm.
Chí lý khó khăn rằng lý chí,
Thầm thay không đuốc, buộc đi thầm.
oOo

Thầm niêm DI ĐÀ sáu nghĩa thông,
Dầu không Tu niêm cũng là xong,
Thuyền đưa bực chánh qua tây độ,
Phật rước người chọn khỏi bụi hồng.
Máu đỏ lánh xa mùi tục luy,
Sen vàng nhẹ tách đến hư không,
Phàm phu tục tử thường nghe biết,
Đạo săn ban ơn kẻ có lòng.
oOo

Lòng ai nấy rõ sạch hay nhơ,
Chỉ dắt nhon sanh tối bến bờ,
Gặp Phật an nhàn ngâm giọng phú,
Nhìn Tiên thu thả vịnh hơi thơ.
Bình tâm tu tỉnh về noi sáng,
Định tánh hiền lương thoát cảnh mờ,
Tai chẳng còn nghe lời khách sáo,
Mắt không nhìn thấy tiếng vu vơ.
oOo

Vu vơ đời đạo tạo chia ly,
Biến việc khát tua phải rõ thì,
Ngơ ngẩn khách phàm ngang ngược lối,
Phật phơ người tục kéo nhau đi.
Chia vui của Phật nào ai có,

Sót khổ nhà Tiên mấy kẻ y,
Hòa thuận chẳng lo trò đĩa sai,
Nghịch nhau cho lầm lanh vô nghỉ.

oOo

Vô nghỉ khoe miệng bảo mình hay,
Đứa xảo tu suông lại tưởng tài,
Đất lở khói bay nhiều thảm họa,
Nước tràn gió tỏa ích chi tai.
Núi cao đồ xuống kè bên mắt,
Biển thấp vùng lên cận sát mày,
Trời Phật xót thương người hiện tại,
Day đời hiểu biết chút tương lai.

oOo

Tương lai chẳng hẹn có bao xa,
Hiện tại tâm thành, tại tánh ta,
Sánh cựu gương xưa mưa gió thuận,
So tân tiếc khó nắng sương hòa.
Lòng đạo nhận nhân mang nặng trĩu,
Dạ đời cải cách, gánh bi quan,
Bao giờ đem lại thời vinh hạnh,
Hay phải nãy nè với tóc tang.

oOo

Tang tóc, tóc tang, tóc với tang,
Than thở oại oằn luồng thở than,
Nước mắt nhỏ tuôn nguồn mắt nước,
Hoang mang cho mấy, nỗi hoang mang.
Xót thương voi bê dành thương xót,
Bàng bê đây non cũng bê bàng,
Lượt lũ trước sau thành lũ lượt,
Gian ngoan trên dưới tự ngoan gian.

TẢN VĂN:

Tam Tòa Thánh Vu
Đại Đế VĂN XƯƠNG

Vâng chánh linh Tả Ngọc Kinh Quyển Ba. Vô trách nhiệm nên ý của Đức MÃU TÙ dường như có ngỏ ý với Tịnh Sơn, định chon quân Linh Sơn, nữ Chon quân với tánh cách bảo trợ ngọc kinh của Đạo. Nhưng chon lý là điều đai thủ cho cơ cấu khai hóa đạo đức. Vậy Lão truyền Điển Đài cứ tự nhiên trong việc lo sứ mạng cho hoàn tất Ngọc Kinh; để tiến sâu vào đường chon nhơn thời đại.

Văn Xương Đế Quân

BÀI:

VĂN bác lâm, hạ cơ thâm bác,
XƯƠNG dầu mòn thân xác chẳng lay,
ĐAI hùng đại lực linh oai,
ĐẾ Từ Bi xuất Điển Đài Ngọc Kinh.
GIÁO nhơn thiện sử minh hành đạo,
CHỦ nghĩa lành cố tạo tâm không,
TAM thiên nào có khác lòng,
TÒA tuy tại Địa ngoài vòng thế gian.
Quốc tuy biến môi vàng há khóc,
Dân dầu nguy, mắt ngọc nào rơi,
Sản tâm ác chứng quả Trời,
Hữu lòng sẽ được thiện đời đến noi.
Người tu niêm giữa đời chinh chiến,
Mới thấy mau chánh kiến thế nào,
Từ từ chẳng trẽ chẳng mau,
Chung cùng Huynh Tỷ trước sau chủ hòa.
Có tình thế mới ra đạo đức,
Không nghĩa nhân há bức nghĩa nhân?

Cố Tu là chí công dân,
Có người tài cán nước cần là chi?
Không có đạo lấy gì căn bản,
Nếu mất đời gai đoạn nghĩa nghiêng,
Trời cao bị mất đi quyền,
Thì là đất thấp đã nghiêng nghĩa rồi.
Thích Ca bỏ Vị ngôi Vương để,
Vì thấy đời nặng bể trầm luân,
Tử sanh bệnh lão vô chừng,
Nghiệm noi **Tứ khổ**, gian truân săn dành.
Phế điện ngọc tu hành Phật đăng,
Lìa ngai vàng bao quản nắng sương,
Phải chăng vì một **chữ thương**,
Chữ thương chấm dứt hậu trường chúng sanh.
Đời ca tụng gương lành quả chánh,
Đạo bái đài tiết hạnh hy sinh,
Thích Ca tu trước círu mình,
Phật thành sau đáp mối tình thiêng liêng.
Nay Phật lịch lưu truyền nhơn loại,
Do bàn tay quảng đại từ bi,
Biết bao thế kỷ thanh suy,
Hoàn cầu vũ trụ Tôn Ty chí ngài.
Thiên Tài mấy ai hay ai rõ,
Bị thói đời ruồng bỏ bấy lâu,
Ngày nay vỗ trụ hoàn cầu,
Chiến tranh tràn ngập về đâu nhơn tài.
Nhơn tài chỉ khoanh tay chờ ngó,
Chỉ chờ cho lửa Đỏ cháy mày,
Sấm vang bùng nổ bên tai,
Nhơn tài khoa học xin xoay sở nào?
Hay cũng vẫn thương đau lo ngại,

Rồi phải mang oằn oại như ai,
Lấy chi bảo đảm nhơn tài,
Chút hay thì phải trị hay mới là.
Thiên tài cũng không nhà không cùm,
Không tước quyền thì sửa được đâu,
Khác chi nước chảy qua cầu,
Như mây giăng gộp như câu không mòi.
Như những họng cút cỏi cô lè,
Như điên cuồng như kẻ xin ăn,
Mặt mày như nhó như nhăn,
Như người bất khuất như thẳng dai ngây.
Bị sanh chúng dò dày khinh bỉ,
Sống cuộc đời cuồng trí cuồng tâm,
Muốn tu bị chúng hiểu lầm,
Muốn làm xong rõ nhơn tâm ghen hờn.
Muốn yêu nước trong con nghèo ngặt,
Muốn mến dân nhưng mắc dân chê,
Mang câu đốt nát bện bè,
Cam đành mượn lốt làm hè cho vui.
Nơi cửa đạo nếm mùi thơ phú,
Chốn nhà quen, tạm trú nắng mưa,
Phú cho đời đạo giày bùa,
Đỡ lòng rau cháo muối dưa qua ngày.
Thuyền không lái ra tay chèo chổng,
Đò chẳng buồm biển rộng mênh mông,
Lòng luôn luôn dặn với lòng,
Mang sao đội nguyệt bá tòng hà nao.
Không hy vọng ước ao danh bã,
Chẳng bợ bưng tước cả lời quyền,
Chỉ mong Trời Phật Thánh Tiên,
Chứng cho những đứa khùng điên thật lòng.

Con ai đó đùa bông đùa gánh,
 Cháu ai đây đùa chánh đùa tà,
 Dầu ai làm quỉ làm ma,
 Nước ai cầm tú son hà lung lay.
 Đất ai chịu kẻ dày người xéo,
 Trâu của ai con méo con tròn,
 Phá điền đâu thể phá non,
 Nếu ra mặt **Chúa** phải mòn sa tăng.
 Phật trổ mặt muôn lẵn quang điện,
 Tiên xuất mày vạn biến thiên văn,
 Thánh về tại chốn cựu căn,
Trời Châu Linh Giáng đàng đàng nhân căn.
 Nay Lão xuống ra bài Kinh Ngọc,
 Nhờ mây lành bao bọc pháp thân,
 Muôn thu mới có một lần,
 Ngọc Kinh biết được về phần tương lai.
 Người thật đạo một mai vật chất,
 Bực ưa đời khác bực tinh thần,
 Câu rằng túc giả tự phân,
 Mong điều ngu giả theo phần quang minh.
 Nực cười những diễn hình vô lẽ,
 Lìa Tinh Quân ý thế cây tài,
 Dám khi ý thức thiên khai,
 Thật là hổ giả áy oai gian hùng.
 Khinh Tam Giáo kiết hung chẳng rõ,
 Phụ thiên điều giao phó chấp trung,
 Gây nên sóng gió bão bùng,
 Để xem đời đạo có dùngặng chăng?
 Gãm cười bực nói năng chuốc ngọt,
 Gặp quyền uy nịnh hót đủ đầy,
 Quanh năm phụ bạn phản Thầy,

Trời cao có mắt hạng này về đâu?
 Nhờ tiếng đạo nói câu thông thái,
 Cây hơi đời làm ngã làm lanh,
 Dùng người như chuối như chanh,
 Riêng mình làm rác tu hành con ma.
 Miệng thì nói thật hòa thát thuận,
 Lòng mãi lo chúa đựng tham lam,
 Xưng Tiên mà tệ hơn phàm,
 Làm sao thánh đức, được đem ra dùng.
 Biết là loại giả hùng hữu tật,
 Nhưng lòng Trời, lòng Phật bao dung,
 Vì thương thế khổ vô cùng,
 Dầu ma dầu quỉ ở chung trong trời.
 Nên ráo tiếng cạn lời dạy dỗ,
 Muốn lành cho cảnh khổ chúng sanh,
 Xong mà căn kiếp cạnh tranh,
 Tật nào chứng nấy săn dành trong tâm.
 Chí quân tử há làm gian ác,
 Tài trưởng phu nào chát ghét ganh,
Thuần Nghiêu là những gương lành,
Võ Thang nào muôn giật giành đinh chung.
 Sương với nắng chiếu chung một ngõ,
 Chẳng sót nơi ngọn cỏ đôi cây,
 Trước mưa thì đã kéo mây,
 Biết phân tà chánh đạo gầy thử tâm.
 Chỉ còn có hai năm **Thân Dậu**,
 Xiết là bao nung nấu lòng người,
 Não nè đường lối như nhu,
 Không khôn là những tiếng cười thâm uyên.
 Ai nhận được ba Tiên một Phật,
 Là tròn câu tiêm tất dặn dò,

Khỉ rùng chót chét bo bo,
 Gà nhà tiếng gáy ó o vui mừng.
 Nhìn khắp cả núi rùng xanh biếc,
 Thấy đủ đầy sự thiệt vô cương,
Huỳnh Long trổ hiện phi thường,
 Phật ra mắt Phật, **Minh vương** cứu đời.
 Dập tắt hết muôn nỗi nước lửa,
 Phá tan mầm kiến lũ đàn ong,
 Việt Nam đất nước thành công,
 Lạc Hồng nòi giống gương trông thế thời.
Giáng Ngọc Kinh với lời cương quyết,
 Há nê lời qui quyết chê khen,
 Phật Tiên cố giữ phận hèn,
 Mặc ai đóng trống thổi kèn rèn rang.
 Ai gìn được khuôn vàng thước ngọc,
 Nên giữ tròn khối óc muôn thu,
 Ráng tu rắn hóa nén cù,
 Cá tu cá được đắp bù thành long.
 Lắm thương nước ra đi Đất Bắc,
 Thật yêu dân trợ đặc Trời Nam,
 Gân ngày lập ngũ Qui Tam,
 Môi trang chí sĩ luận đàm phân minh.
 Vì nhơn loại hy sinh thân Phật,
 Bởi chúng sanh mất chất từ lâu,
 Thật thương nào mến công hâu,
 Lời lành tiếng chánh, há đâu mơ màng.
 Giống Hồng Lạc gương vàng còn đó,
 Giòng Rồng Tiên chói tỏ nay xưa,
 Thủ cam bậu bạn muối dưa,
 Chớ không đi sớm về trưa nhện nhàng.
 Song song với con đàng khí tiết,

Gìn tròn câu nhơn kiệt địa linh,
 Đạo Đời vương lấy vô minh,
 Chưa đem lại được mối tình thân yêu.
 Nhịp thế hoại đang kiều gãy đỗ,
 Khách bộ hành than khổ liên miên,
 Chia nhau mỗi chỗ tu riêng,
 Lấn cao lấn thấp tranh quyền lợi ma.
 Đạo là động DI ĐÀ PHẬT TỐ,
 Hành trọng kim khinh cổ đâu thành,
 Tham tài còn lại thanh danh,
 Sao không tham được tu hành chánh nhơn.
Trời nhả ngọc khóa hòn sanh chúng,
 Phật phung châu đắp vũng giang son,
 Làm ma đất nước còn hờn,
 Làm vua ngoại quốc người lòn kẻ khinh.
 Lão kết luận chân tình đã mãn,
 Nói cho nhiều cũng chán bút nghiên,
Tiếng đồn Tam Giáo Đại Tiên,
 Văn Xương Đại Đế cảnh thiên lui hài.

HẾT